

PHU LUC 05
BẢNG KÊ SAI PHẠM CHI THƯỜNG XUYÊN NĂM 2022 TẠI UBND XÃ PHƯỚC THÀNH
(Kèm theo Kết luận số 01/KL-STC ngày 10/01/2024 của Giám đốc Sở Tài chính)

DVT: Đồng

Chứng từ		Nội dung	Theo số BCQT	Theo số kiểm tra	Chênh lệch KT-BC	Nguyên nhân
Số	Ngày					
A	B					
			1	2	3=2-1	4
1. Đối tượng không có trong Quy chế chi tiêu nội bộ			27.600.000	0	-27.600.000	
	01/2022	Chi tiền hợp đồng cán bộ giao liên thôn tháng 01/2022	2.300.000	-	-2.300.000	
	02/2022	Chi tiền hợp đồng cán bộ giao liên thôn tháng 02/2022	2.300.000	-	-2.300.000	
	03/2022	Chi tiền hợp đồng cán bộ giao liên thôn tháng 03/2022	2.300.000	-	-2.300.000	
	04/2022	Chi tiền hợp đồng cán bộ giao liên thôn tháng 04/2022	2.300.000	-	-2.300.000	
	05/2022	Chi tiền hợp đồng cán bộ giao liên thôn tháng 05/2022	2.300.000	-	-2.300.000	
	06/2022	Chi tiền hợp đồng cán bộ giao liên thôn tháng 06/2022	2.300.000	-	-2.300.000	
	07/2022	Chi tiền hợp đồng cán bộ giao liên thôn tháng 07/2022	2.300.000	-	-2.300.000	
	08/2022	Chi tiền hợp đồng cán bộ giao liên thôn tháng 08/2022	2.300.000	-	-2.300.000	
	09/2022	Chi tiền hợp đồng cán bộ giao liên thôn tháng 09/2022	2.300.000	-	-2.300.000	
	10/2022	Chi tiền hợp đồng cán bộ giao liên thôn tháng 10/2022	2.300.000	-	-2.300.000	
	11/2022	Chi tiền hợp đồng cán bộ giao liên thôn tháng 11/2022	2.300.000	-	-2.300.000	
	12/2022	Chi tiền hợp đồng cán bộ giao liên thôn tháng 12/2022	2.300.000	-	-2.300.000	
2. Vượt mức chi trong Quy chế chi tiêu nội bộ			85.850.000	53.630.000	-32.220.000	

DVT: Đồng

Chứng từ		Nội dung	Theo số BCQT	Theo số kiểm tra	Chênh lệch KT-BC	Nguyên nhân
Số	Ngày					
A	B	C	1	2	3=2-1	4
PC62	27/01/2022	Chi trực phòng chống lũ lụt và cơn bão số 9 năm 2021	19.200.000	15.360.000	-3.840.000	Quy chế chi tiêu nội quy định mức chi 120.000 đồng/ngày nhưng UBND xã chi 150.000 đồng/ngày, vượt 30.000 đồng/ngày
PC79	28/02/2022	Chi tổ chức gặp mặt tổng kết lực lượng dân quân tự vệ năm 2021 trong dịp tết Nguyên Đán năm 2022	7.000.000	3.950.000	-3.050.000	Quy chế chi tiêu nội quy định mức chi 50.000 đồng/ngày nhưng UBND xã chi 100.000 đồng/ngày, vượt 50.000 đồng/ngày
PC 124	08/04/2022	Chi hỗ trợ luyện tập chạy Việt dã	600.000	300.000	-300.000	Quy chế chi tiêu nội quy định mức chi 100.000 đồng/ngày nhưng UBND xã chi 200.000 đồng/ngày, vượt 100.000 đồng/ngày
PC 124	08/04/2022	Chi hỗ trợ tham gia thi đấu việt dã	1.000.000	500.000	-500.000	Quy chế chi tiêu nội quy định mức chi 100.000 đồng/ngày nhưng UBND xã chi 200.000 đồng/ngày, vượt 100.000 đồng/ngày
PC 125	08/04/2022	Chi hỗ trợ luyện tập cờ vua, cờ tướng	800.000	400.000	-400.000	Quy chế chi tiêu nội quy định mức chi 100.000 đồng/ngày nhưng UBND xã chi 200.000 đồng/ngày, vượt 100.000 đồng/ngày
PC 125	08/04/2022	Chi hỗ trợ tham gia thi đấu giải cờ tướng, cờ vua do huyện tổ chức	3.600.000	1.800.000	-1.800.000	Quy chế chi tiêu nội quy định mức chi 100.000 đồng/ngày nhưng UBND xã chi 200.000 đồng/ngày, vượt 100.000 đồng/ngày
PC 169	27/05/2022	Chi hỗ trợ dân quân nữ tập hội thi	4.000.000	2.000.000	-2.000.000	Quy chế chi tiêu nội quy định mức chi 100.000 đồng/ngày nhưng UBND xã chi 200.000 đồng/ngày, vượt 100.000 đồng/ngày

ĐVT: Đồng

Chứng từ		Nội dung	Theo số BCQT	Theo số kiểm tra	Chênh lệch KT-BC	Nguyên nhân
Số	Ngày					
A	B	C	1	2	3=2-1	4
PC 170	27/05/2022	Chi trực lễ giỗ tổ Hùng Vương, lễ 30/4 và 1/5/2022	4.800.000	4.320.000	-480.000	Quy chế chi tiêu nội quy định mức chi 90.000 đồng/ngày đêm nhưng UBND xã chi 100.000 đồng/ngày đêm, vượt 100.000 đồng/ngày
PC 218	15/07/2022	Chi bồi dưỡng tham gia hội thi " Trình diễn dân vũ"	4.000.000	2.000.000	-2.000.000	Quy chế chi tiêu nội quy định mức chi 100.000 đồng/ngày nhưng UBND xã chi 200.000 đồng/ngày, vượt 100.000 đồng/ngày
PC 245	12/08/2022	Chi bồi dưỡng tham gia thi đấu võ cổ truyền Đại hội TDTT huyện	3.600.000	1.800.000	-1.800.000	Quy chế chi tiêu nội quy định mức chi 100.000 đồng/ngày nhưng UBND xã chi 200.000 đồng/ngày, vượt 100.000 đồng/ngày
PC 247	12/08/2022	Chi tặng quà nhân dịp gặp mặt giao, nhận quân nhân dự bị và thăm quân dân dự bị huấn luyện năm 2022	2.700.000	1.800.000	-900.000	Quy chế chi tiêu nội quy định mức chi 200.000 đồng/chiến sỹ nhưng UBND xã chi 300.000 đồng/chiến sỹ, vượt 100.000 đồng/chiến sỹ
PC 278	05/09/2022	Chi trực tuần tra bảo vệ an toàn kỷ niệm Quốc khánh 2/9/2022	2.500.000	2.250.000	-250.000	Quy chế chi tiêu nội quy định mức chi 90.000 đồng/ngày đêm nhưng UBND xã chi 100.000 đồng/ngày đêm, vượt 10.000 đồng/ngày
PC 303	29/09/2022	Chi hỗ trợ tham gia giải bóng chuyền nam huyện Tuy Phước	8.400.000	4.200.000	-4.200.000	Quy chế chi tiêu nội quy định mức chi 100.000 đồng/ngày nhưng UBND xã chi 200.000 đồng/ngày, vượt 100.000 đồng/ngày
PC 304	29/09/2022	Chi hỗ trợ tham gia giải bóng đá nam đại hội TDTT huyện	6.400.000	3.200.000	-3.200.000	Quy chế chi tiêu nội quy định mức chi 100.000 đồng/ngày nhưng UBND xã chi 200.000 đồng/ngày, vượt 100.000 đồng/ngày

DVT: Đồng

Chứng từ		Nội dung	Theo số BCQT	Theo số kiểm tra	Chênh lệch KT-BC	Nguyên nhân
Số	Ngày					
A	B	C	1	2	3=2-1	4
PC 305	29/09/2022	Chi hỗ trợ tham gia giải môn điền kinh	1.200.000	600.000	-600.000	Quy chế chi tiêu nội quy định mức chi 100.000 đồng/ngày nhưng UBND xã chi 200.000 đồng/ngày, vượt 100.000 đồng/ngày
PC 306	29/09/2022	Chi hỗ trợ tham gia giải môn Bi da đại hội TDTT Huyện	1.200.000	600.000	-600.000	Quy chế chi tiêu nội quy định mức chi 100.000 đồng/ngày nhưng UBND xã chi 200.000 đồng/ngày, vượt 100.000 đồng/ngày
PC 307	29/09/2022	Chi hỗ trợ tham gia thi đấu môn bóng bàn, cầu lông đại hội TDTT Huyện	3.600.000	1.800.000	-1.800.000	Quy chế chi tiêu nội quy định mức chi 100.000 đồng/ngày nhưng UBND xã chi 200.000 đồng/ngày, vượt 100.000 đồng/ngày
PC 334	03/11/2022	Chi hỗ trợ lực lượng công an tuần tra kiểm soát trên địa bàn	6.000.000	3.600.000	-2.400.000	Quy chế chi tiêu nội quy định mức chi 30.000 đồng/ngày nhưng UBND xã chi 50.000 đồng/ngày, vượt 20.000 đồng/ngày
PC 450	16/12/2022	Chi hỗ trợ lực lượng công an tuần tra kiểm soát trên địa bàn	5.250.000	3.150.000	-2.100.000	Quy chế chi tiêu nội quy định mức chi 30.000 đồng/ngày nhưng UBND xã chi 50.000 đồng/ngày, vượt 20.000 đồng/ngày
3. Đối tượng được khoán công tác phí chưa phù hợp theo Quyết định số 72/2017/QĐ-UBND ngày 18/12/2017 của UBND tỉnh về Ban hành quy định mức chi công tác phí, chi tổ chức hội nghị trên địa bàn tỉnh Bình Định			166.848.000	73.108.000	-93.740.000	
PC 05	18/01/2022	Chi khoán công tác phí cho Ct hội NCT, nhân viên thú y tháng 01+02/2022	1.200.000	-	-1.200.000	
PC 86	07/03/2022	Chi khoán công tác phí cho Ct hội NCT, nhân viên thú y tháng 03/2022	600.000	-	-600.000	
PC115	06/04/2022	Chi khoán công tác phí cho Ct hội NCT, nhân viên thú y tháng 04/2022	600.000	-	-600.000	

ĐVT: Đồng

Chứng từ		Nội dung	Theo số BCQT	Theo số kiểm tra	Chênh lệch KT-BC	Nguyên nhân
Số	Ngày					
A	B	C	1	2	3=2-1	4
PC 149	04/05/2022	Chi khoán công tác phí cho Ct hội NCT, nhân viên thú y tháng 05/2022	600.000	-	-600.000	
PC 182	02/06/2022	Chi khoán công tác phí cho Ct hội NCT, nhân viên thú y tháng 06/2022	600.000	-	-600.000	
PC 210	05/07/2022	Chi khoán công tác phí cho Ct hội NCT, nhân viên thú y tháng 07/2022	600.000	-	-600.000	
PC 231	01/08/2022	Chi khoán công tác phí cho Ct hội NCT, nhân viên thú y tháng 08/2022	600.000	-	-600.000	
PC 277	05/09/2022	Chi khoán công tác phí cho Ct hội NCT, nhân viên thú y tháng 09/2022	600.000	-	-600.000	
PC 313	03/10/2022	Chi khoán công tác phí cho Ct hội NCT, nhân viên thú y tháng 10/2022	600.000	-	-600.000	
PC 344	07/11/2022	Chi khoán công tác phí cho Ct hội NCT, nhân viên thú y tháng 11/2022	600.000	-	-600.000	
PC 419	05/12/2022	Chi khoán công tác phí cho Ct hội NCT, nhân viên thú y tháng 12/2022	600.000	-	-600.000	
	01/2022	Khoán công tác phí cho cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách, người lao động tháng 01/2022	10.500.000	3.900.000	-6.600.000	Khoán tiền công tác phí cho công
	03/2022	Khoán công tác phí cho cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách, người lao động tháng 02+03/2022	21.000.000	7.800.000	-13.200.000	
	04/2022	Khoán công tác phí cho cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách, người lao động tháng 04/2022	10.200.000	3.900.000	-6.300.000	
	05/2022	Khoán công tác phí cho cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách, người lao động tháng 05/2022	10.200.000	3.900.000	-6.300.000	

Chứng từ		Nội dung	Theo số BCQT	Theo số kiểm tra	Chênh lệch KT-BC	Nguyên nhân
Số	Ngày					
A	B	C	1	2	3=2-1	4
	06/2022	Khoản công tác phí cho cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách, người lao động tháng 06/2022	10.350.000	3.900.000	-6.450.000	chức, người hoạt động không chuyên trách ở xã, lao động hợp đồng ở xã, nhân viên Đài Truyền thanh xã, cộng tác viên xã hội và người đứng đầu hội đặc thù ở xã không thuộc đối tượng quy định tại khoản 3 Điều 4 Chương II Quyết định số 72/2017/QĐ-UBND ngày 18/12/2017 của UBND tỉnh (trừ cán bộ cấp xã, công chức kế toán, văn thư)
	07/2022	Khoản công tác phí cho cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách, người lao động tháng 07/2022	10.650.000	3.900.000	-6.750.000	
	08/2022	Khoản công tác phí cho cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách, người lao động tháng 08/2022	10.500.000	3.900.000	-6.600.000	
	09/2022	Khoản công tác phí cho cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách, người lao động tháng 09/2022	10.500.000	3.900.000	-6.600.000	
	10/2022	Khoản công tác phí cho cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách, người lao động tháng 10/2022	10.500.000	3.900.000	-6.600.000	
	11/2022	Khoản công tác phí cho cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách, người lao động tháng 11/2022	10.500.000	3.900.000	-6.600.000	
	12/2022	Khoản công tác phí cho cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách, người lao động tháng 12/2022	10.500.000	3.900.000	-6.600.000	
PC 89	11/03/2022	Chi tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, người lao động năm 2022	4.000.000	2.240.000	-1.760.000	Chi bồi dưỡng cho 21 cán bộ, công chức xã và 01 Công chức huyện (các đại biểu này đã nằm trong danh sách trả lương của cơ quan nhà nước)
PC 91	22/03/2022	Chi tổ chức đại hội Cựu chiến binh xã lần thứ IX	17.208.000	15.908.000	-1.300.000	Chi bồi dưỡng cho 13 cán bộ, công chức (các đại biểu này đã nằm trong danh sách trả lương của cơ quan nhà nước)

ĐVT: Đồng

Chứng từ		Nội dung	Theo số BCQT	Theo số kiểm tra	Chênh lệch KT-BC	Nguyên nhân
Số	Ngày					
A	B	C	1	2	3=2-1	4
PC 135	19/04/2022	Chi hỗ trợ bù tiền ăn cho đại biểu dự hội nghị của Hội Khuyến học	3.600.000	2.640.000	-960.000	Chi hỗ trợ tiền ăn cho cho 12 cán bộ, công chức của xã (các đại biểu này đã nằm trong danh sách trả lương của cơ quan nhà nước)
PC 152	10/05/2022	Chi hỗ trợ bù tiền ăn cho đại biểu dự đại hội Đoàn TNCS Hồ Chí Minh	6.800.000	5.520.000	-1.280.000	Chi hỗ trợ tiền ăn cho cho 16 cán bộ, công chức của xã (các đại biểu này đã nằm trong danh sách trả lương của cơ quan nhà nước)
PC 326	25/10/2022	Chi bồi dưỡng ban chỉ đạo bầu cử trưởng thôn và Thanh tra nhân dân nhiệm kỳ 2022-2025	2.640.000	-	-2.640.000	Chi hỗ trợ tiền ăn cho cho 10 cán bộ, công chức của xã (các đại biểu này đã nằm trong danh sách trả lương của cơ quan nhà nước)
TỔNG CỘNG			280.298.000	126.738.000	-153.560.000	